IV. Thực tập sinh khoa học: (để phân biệt với thực tập sinh nói chung).

Là những cán bộ có trình độ tương đương đại học năm năm hoặc cao hơn để học tập nghiên cứu thêm nhằm mục đích:

a) Hoặc để được các chuyên gia bạn hướng dẫn giúp đỡ để có thể hoàn thành một công trình nghiên cứu khoa học, kỹ thuật nào đó đang làm dở dang trong nước, vì trong nước không đủ điều kiện (giáo sư, tài liệu, thí nghiệm).

b) Hoặc để học tập thêm về một vấn đề khoa học kỹ thuật nào đó (lý thuyết, thực hành) vượt ra ngoài chương trình các trường đại học của nước bạn (loại này Trung-quốc gọi là tiến tu sinh).

Trên cơ sở năm loại quy định trên đây, chế độ sinh hoạt phí hàng tháng sẽ cấp theo thứ tự:

— học sinh chuyên nghiệp trung cấp;
— sinh viên đại học;
— bổ túc sinh;
— nghiên cứu sinh và thực tập sinh khoa học.

Riêng đối với sinh viên vừa tốt nghiệp hệ thống hai hoặc ba năm đại học trong nước *chưa qua thời gian công tác* được chuyển ngay sang học bổ túc sinh thì hưởng sinh hoạt phí theo như sinh viên đại học.

Các loại lưu học sinh nói trên đều thống nhất do Bộ Giáo dục quản lý.

Việc thương lượng hàng năm với bạn để đưa các lưu học sinh đó đi học sẽ do Bộ Giáo dục đặt vấn đề trực tiếp với Bộ Giáo dục Cao đẳng các nước bạn (qua con đường Đại sứ quán của ta hoặc qua con đường ký hiệp định trao đổi văn hóa mà trung gian là Ủy ban Liên lạc văn hóa với các nước ngoài).

Đối với nghiên cứu sinh và thực tập sinh khoa học, ngoài con đường nói trên còn có con đường thương lượng trực tiếp giữa Ủy ban khoa học nước ta với Viện Hàn lâm khoa học nước bạn. Tuy có hai hệ thống như vậy nhưng chế độ tổ chức đều giống nhau và theo những quy chế chung của Bộ Giáo dục Cao đẳng nước bạn. Vì vậy Ủy ban Khoa học và Bộ Giáo dục đã thống nhất ý kiến là các loại nghiên cứu sinh, thực tập sinh nay cũng do Bộ Giáo dục thống nhất quản lý.

Còn đối với các loại thực tập sinh khác (không đi thực tập theo hình thức *thực tập sinh khoa học* đã nói ở trên) bao gồm các công nhân, nhân viên kỹ thuật quản lý kinh tế, v.v... *đều thực tập tại cơ sở sản xuất* không thuộc hệ thống giáo dục cao đẳng hoặc Hàn lâm viện khoa học thì do Bộ Ngoại thương quản lý theo quy định hiện nay của Chính phủ.

Bộ Giáo dục xin báo cho các Bộ, cơ quan trung ương, các trường Đại học và các Đại sứ quán Việt-nam tại các nước ngoài thống nhất trong việc quản lý, tuyển chọn học sinh cán bộ và quy định các chế độ vật chất.

Hà-nội, ngày 7 tháng 2 năm 1963
Bộ trưởng Bộ Giáo dục
NGUYỄN VĂN HUYÊN

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH số 168-BYT-QĐ về việc giải thể Quốc doanh dược liệu trung ương trực thuộc Bộ Y tế và thành lập Quốc doanh dược liệu cấp 1 trực thuộc Cục Phân phối dược phẩm.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ nghị định số 153-CP ngày 5-10-1961 của Hội đồng Chính phủ về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy Bộ Y tế;

Căn cứ quyết định số 53-BYT-QĐ ngày 22-1-1962 của Bộ Y tế về việc thành lập Quốc doanh dược liệu trung ương thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Phân phối dược phẩm;

Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Giải thể Quốc doanh dược liệu trung ương trực thuộc Bộ Y tế và thành lập Quốc doanh dược liệu cấp 1 trực thuộc Cục Phân phối dược phẩm.

Điều 2. — Quốc doanh dược liệu cấp 1 là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập có nhiệm vụ:

— Thu mua và phân phối các loại dược liệu kể cả thuốc Bắc, phục vụ cho công tác phòng bệnh và chữa bệnh, cung cấp trong nước và xuất khẩu;

— Bảo quản và dự trữ lực lượng theo nhu cầu chung và nhu cầu của Nhà nước do Bộ trực tiếp quản lý.

Điều 3. — Lãnh đạo Quốc doanh dược liệu cấp 1 do Chủ nhiệm phụ trách và hai phó Chủ nhiệm giúp việc.

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Tổ chức bộ máy, Bộ tạm thời quy định như sau :

1. Phòng hành chính nhân sự
2. Phòng kế toán tài vụ
3. Phòng kế hoạch nghiệp vụ
4. Kho I (thuốc Nam, thuốc Bắc, cao đơn)
5. Kho II (sửa chữa chế biến)
6. Kho III (Hải-phòng).

Điều 4. — Những điểm quy định về nhiệm vụ tổ chức, Quốc doanh dược liệu trung ương tại quyết định số 53—BYT—QĐ ngày 22-1-1962, nếu trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 5. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 6. — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Phân phối dược phẩm Bộ Y tế và Quốc doanh dược liệu trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 7 tháng 2 năm 1963
K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế
Thứ trưởng
NGUYỄN ĐỨC THẮNG

ỦY BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC

THÔNG TƯ số 193-UB-PV về tiến hành việc nghiên cứu phân vùng kinh tế.

Kính gửi : *các ông Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch các tỉnh, thành.*

Tình hình kinh tế nước ta hiện nay đòi hỏi phải tiến hành việc nghiên cứu phân vùng kinh tế nói chung và phân vùng nông nghiệp, công nghiệp nói riêng để phục vụ cho việc lãnh đạo và quản lý kinh tế. Đó là một đòi hỏi bức thiết trong công cuộc thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, nhằm xây dựng các vùng kinh tế chuyên môn hóa và phát triển tổng hợp, sử dụng một cách hợp lý nhất đất đai và tài nguyên của nước ta, phát triển cân đối các ngành kinh tế quốc dân, phát huy hiệu quả kinh tế cao nhất trong việc phát triển sản xuất. Việc phân vùng kinh tế tốt sẽ giúp cho chúng ta :

— Phân bổ có kế hoạch lực lượng sản xuất, việc chọn địa phương để xây dựng các công trình sản xuất một cách sát đúng, việc phân bổ vốn đầu tư cho từng địa phương một cách hợp lý nhất ;

— Tổ chức lại tốt hơn nền kinh tế quốc dân theo vùng, trong mỗi vùng và giữa các vùng ;

— Tổ chức tốt sự quản lý kinh tế theo vùng.

Phân vùng kinh tế, nói tóm lại là để phát triển cân đối nền kinh tế quốc dân, để tăng sản phẩm hàng hóa tới mức tối đa với mức chi phí thấp nhất cho một đơn vị sản phẩm.

Công tác phân vùng kinh tế là một công tác khoa học, thiếu cơ sở khoa học thì không thể tránh khỏi những lãng phí của kế hoạch, không thể thấy hết những nhu cầu và khả năng của từng vùng, không thể phát triển đúng mức một số ngành ở vùng này hoặc ở vùng khác.

Do tầm quan trọng nói trên cho nên ở Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã thành lập bộ phận phân vùng kinh tế.

Tuy nhiên, công tác phân vùng kinh tế rất phức tạp, đòi hỏi sự cộng tác của nhiều ngành, nhiều cấp. Cán bộ làm công tác phân vùng kinh tế vừa cần có hiểu biết lý luận vừa cần có thực tiễn.

Muốn làm tốt công tác phân vùng kinh tế, để định được vùng kinh tế hành chính, và các vùng chuyên môn hóa sản xuất các ngành nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng mạng lưới giao thông vận tải v.v... thì ngoài việc ở trung ương có bộ phận phân vùng kinh tế, ở mỗi địa phương cũng phải thành lập một bộ phận chuyên trách, chuyên nghiên cứu, xúc tiến công tác phân vùng kinh tế ở địa phương mình. Bộ phận chuyên trách về phân vùng kinh tế ở địa phương nên đặt ở Ủy ban Kế hoạch tỉnh, thành.

1. *Nhiệm vụ* của bộ phận này là nghiên cứu tổng hợp về kinh tế, tự nhiên và kỹ thuật trên cơ sở tiến hành điều tra phân tích tổng hợp các tài liệu, vạch ra dự án phân vùng kinh tế tổng hợp, phân vùng nông nghiệp, phân vùng công nghiệp ở địa phương.

Nhiệm vụ cụ thể là :

— Điều tra, nghiên cứu các yếu tố tự nhiên như : khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng, địa hình địa mạo, rừng núi, mạng lưới khoáng sản, sông ngòi, lạch, các nguồn thủy lợi điện lực ở trong tỉnh và nói chung là những điều kiện tự nhiên có ảnh hưởng đến việc tạo vùng ;

— Phải nghiên cứu đến những yếu tố kinh tế tạo vùng như những nguồn động lực, nguyên liệu, các trung tâm công nghiệp, các thành phố, thị trấn hiện có với số lượng dân cư, và hướng phát triển của các khu này ;

— Ngoài ra, cũng phải xét đến tập quán và phương thức sản xuất của địa phương cũng như trình độ văn hóa kỹ thuật hiện có và hướng tiến bộ trong tương lai.

Căn cứ vào những yếu tố trên (yếu tố tự nhiên, yếu tố kinh tế, yếu tố lịch sử, văn hóa v.v...), nghiên cứu việc phân vùng theo lãnh thổ hiện nay, tìm ra những điểm chưa hợp lý. Trên cơ sở nghiên cứu như trên, dựa theo khả năng và

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com